

Số: **35** /QĐ-CDCS

Hung Yên, ngày **09** tháng 10 năm 2023

### QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy chế hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân  
Trường Đại học Tài chính – Quản trị kinh doanh, nhiệm kỳ 2023– 2025

### BAN CHẤP HÀNH CÔNG ĐOÀN TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÀI CHÍNH – QUẢN TRỊ KINH DOANH

Căn cứ Quyết định số 57/QĐ-CDN ngày 10/4/2023 của Ban Thường vụ Công đoàn ngành Giáo dục và Đào tạo tỉnh Hưng Yên về việc công nhận kết quả bầu cử Ban Chấp hành Công đoàn cơ sở trường Đại học Tài chính – Quản trị kinh doanh, nhiệm kỳ 2023-2028;

Căn cứ Hướng dẫn số 1271/HD - TLĐ ngày 07 tháng 08 năm 2017 của Tổng liên đoàn lao động Việt Nam về việc Hướng dẫn công đoàn với việc tổ chức và hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân theo quy định tại Nghị định số 159/2016/NĐ - CP;

Xét đề nghị của Trưởng ban Ban Thanh tra nhân dân,

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy chế hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân Trường Đại học Tài chính – Quản trị kinh doanh, nhiệm kỳ 2023 – 2025”.

**Điều 2.** Quyết định có hiệu lực kể từ ngày kí.

**Điều 3.** Ban Thanh tra nhân dân Trường Đại học Tài chính – Quản trị kinh doanh và các tổ chức, đơn vị có liên quan trong Trường chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

**Nơi nhận:**

- Như điều 3;
- Đảng ủy, BGH;
- Các đơn vị trong trường
- Lưu VP.

TM. BAN CHẤP HÀNH  
CHỦ TỊCH



**Đỗ Văn Lương**



# QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN THANH TRA NHÂN DÂN NHIỆM KỲ 2023-2025

(Kèm theo Quyết định số 35/QĐ-CDCS ngày 09 tháng 10 năm 2023 của Ban chấp hành Công đoàn trường Đại học Tài chính – Quản trị kinh doanh)

## Chương I QUI ĐỊNH CHUNG

**Điều 1.** Ban Thanh tra nhân dân do Hội nghị cán bộ, viên chức, người lao động năm 2023 bầu ra và được Ban Chấp hành Công đoàn trường công nhận có nhiệm kỳ hoạt động 2023 - 2025, hoạt động theo chế độ kiêm nhiệm.

**Điều 2.** Ban Thanh tra nhân dân hoạt động theo nguyên tắc tập trung dân chủ; tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách.

## Chương II NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA BAN THANH TRA NHÂN DÂN

**Điều 3.** Nhiệm vụ của Ban Thanh tra nhân dân

1. Nhiệm vụ chung giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật; việc giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh; việc thực hiện pháp luật về quy chế dân chủ ở cơ sở của tổ chức, cá nhân có trách nhiệm ở đơn vị

2. Nhiệm vụ của các thành viên trong Ban Thanh tra nhân dân

- Trưởng ban: Phụ trách chung, tổng hợp tình hình, phản ánh báo cáo, giám sát việc giải quyết khiếu nại, tố cáo.

- Các Ủy viên: Giám sát việc thực hiện nội quy, quy chế, chế độ, chính sách và việc thực hiện pháp luật về quy chế dân chủ ở cơ sở.

**Điều 4.** Quyền hạn của Ban Thanh tra nhân dân

1. Kiến nghị với người có thẩm quyền giải quyết, xử lý theo quy định của pháp luật khi phát hiện tổ chức, cá nhân có dấu hiệu vi phạm và giám sát việc thực hiện kiến nghị đó.

2. Xác minh, giải quyết vụ việc khi được người đứng đầu đơn vị giao.

3. Kiến nghị với người đứng đầu đơn vị khắc phục sơ hở, thiếu sót được phát hiện qua việc giám sát; bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của cán bộ, viên chức, người lao động; biểu dương những đơn vị, cá nhân có thành tích. Trường hợp có hành vi vi phạm pháp luật thì kiến nghị người có thẩm quyền giải quyết theo quy định của pháp luật và giám sát việc thực hiện kiến nghị đó.

4. Đại diện Ban Thanh tra nhân dân được mời tham dự các cuộc họp của lãnh đạo đơn vị có nội dung liên quan đến nhiệm vụ giám sát của Ban Thanh tra nhân dân.

5. Đại diện Ban Thanh tra nhân dân được mời tham dự các cuộc họp của Ban chấp hành Công đoàn trường liên quan đến tổ chức hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân.

### **Chương III**

#### **PHẠM VI HOẠT ĐỘNG CỦA BAN THANH TRA NHÂN DÂN**

**Điều 5.** Phạm vi giám sát của Ban Thanh tra nhân dân

1. Việc tuyển dụng, sử dụng và thực hiện các chế độ chính sách đối với cán bộ, viên chức và người lao động theo quy định của pháp luật.
2. Việc thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, nhiệm vụ công tác hàng năm của Nhà trường.
3. Việc sử dụng kinh phí hoạt động từ nguồn ngân sách nhà nước và các nguồn kinh phí khác, sử dụng các quỹ, chấp hành chế độ quản lý tài chính, tài sản và công tác tự kiểm tra tài chính của Nhà trường.
4. Việc thực hiện nội quy, quy chế trong Nhà trường.
5. Việc thực hiện pháp luật về quy chế dân chủ trong Nhà trường.
6. Việc tiếp công dân, tiếp nhận và xử lý đơn, thư khiếu nại, tố cáo; việc giải quyết khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền; việc thi hành các quyết định giải quyết khiếu nại, quyết định xử lý sai phạm theo kết luận nội dung tố cáo đã có hiệu lực pháp luật tại Nhà trường.
7. Việc thực hiện các kết luận, kiến nghị, quyết định xử lý về thanh kiểm tra của cơ quan nhà nước có thẩm quyền; việc xử lý các vụ việc tham nhũng, tiêu cực, lãng phí trong Nhà trường.
8. Những việc khác theo quy định của pháp luật.

### **Chương IV**

#### **NGUYÊN TẮC, LỀ LỐI, PHƯƠNG THỨC HOẠT ĐỘNG CỦA BAN THANH TRA NHÂN DÂN**

**Điều 6.** Nguyên tắc hoạt động

1. Ban Thanh tra nhân dân hoạt động bảo đảm chính xác, khách quan, trung thực, công khai, dân chủ, kịp thời và tuân theo pháp luật.
2. Nghiêm cấm hành vi lợi dụng nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Thanh tra nhân dân để kích động, dụ dỗ, lôi kéo người khác khiếu nại, tố cáo sai sự thật và thực hiện các hành vi trái pháp luật.

**Điều 7.** Lề lối làm việc

1. Ban Thanh tra nhân dân họp định kỳ mỗi quý một lần để kiểm điểm công tác trong quý và triển khai công tác quý sau, trong trường hợp cần thiết có thể họp đột xuất.

2. Ban Thanh tra nhân dân thực hiện chế độ báo cáo theo quý, 6 tháng trước Ban chấp hành Công đoàn trường; hằng năm tổng kết hoạt động và báo cáo trước Hội nghị cán bộ, viên chức và người lao động.

**Điều 8.** Phương thức thực hiện quyền giám sát của Ban Thanh tra nhân dân

1. Tiếp nhận các ý kiến phản ánh của cán bộ, viên chức và người lao động (đơn thư bằng văn bản qua hòm thư hoặc gửi trực tiếp; qua tin nhắn trên điện thoại; qua trao đổi trực tiếp), thu nhập các thông tin, tài liệu, chứng cứ để xem xét, theo dõi cơ quan, tổ chức, cá nhân có trách nhiệm trong việc thực hiện những việc thuộc phạm vi giám sát của Ban Thanh tra nhân dân.

2. Phát hiện hành vi trái pháp luật của đơn vị, tổ chức, cá nhân trong Nhà trường.

3. Thông qua kế hoạch thực hiện công việc, báo cáo kết quả, thông báo kết luận.

4. Thông qua các nội dung liên quan khi tham dự các cuộc họp của chính quyền, công đoàn trường.

5. Kiến nghị trực tiếp hoặc thông qua Ban chấp hành Công đoàn trường để kiến nghị với đơn vị có thẩm quyền giải quyết các vấn đề có liên quan trực tiếp đến nội dung giám sát của Ban Thanh tra nhân dân.

## **Chương V**

### **NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG CỦA BAN THANH TRA NHÂN DÂN**

**Điều 9.** Xây dựng chương trình, kế hoạch hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân

1. Hàng năm, Ban Thanh tra nhân dân căn cứ vào Nghị quyết của Hội nghị cán bộ, viên chức, người lao động và sự chỉ đạo của Ban chấp hành Công đoàn trường để xây dựng chương trình, kế hoạch và kinh phí hoạt động.

2. Chương trình, kế hoạch và kinh phí hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân được thực hiện sau khi Ban chấp hành Công đoàn trường thông qua.

**Điều 10.** Hoạt động giám sát của Ban Thanh tra nhân dân

1. Chậm nhất là 5 ngày trước khi tiến hành một cuộc giám sát, Ban Thanh tra nhân dân phải có kế hoạch gửi Ban chấp hành công đoàn trường và Hiệu trưởng. Kế hoạch phải nêu rõ nội dung, thời gian, địa điểm giám sát; nhân sự tham gia cuộc giám sát; kinh phí và điều kiện bảo đảm cho việc giám sát.

2. Trong quá trình thực hiện việc giám sát, Ban Thanh tra nhân dân có quyền đề nghị người đứng đầu cơ quan, đơn vị cung cấp thông tin, tài liệu liên quan đến nội dung giám sát.

3. Trường hợp phát hiện có hành vi xâm phạm quyền và lợi ích hợp pháp của cán bộ, viên chức và người lao động, có dấu hiệu tham nhũng, tiêu cực, lãng phí, sử dụng sai mục đích chi, thu ngân sách và các khoản đóng góp, quỹ phúc lợi và các hành vi vi phạm khác thuộc nội dung giám sát của Ban Thanh tra nhân dân thì kiến nghị người đứng đầu đơn vị, tổ chức có thẩm quyền xem xét, giải quyết đồng thời báo cáo với Ban chấp hành Công đoàn trường.

4. Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được kiến nghị người đứng đầu đơn vị, tổ chức có thẩm quyền có trách nhiệm xem xét, giải quyết và thông báo kết quả giải quyết cho Ban Thanh tra nhân dân. Trường hợp kiến nghị không được xem xét, giải quyết hoặc thực hiện không đầy đủ thì Ban Thanh tra nhân dân có quyền kiến nghị cấp trên trực tiếp của người đứng đầu đơn vị xem xét, giải quyết.

#### **Điều 11.** Hoạt động xác minh của Ban Thanh tra nhân dân

1. Khi được người đứng đầu đơn vị giao cho nhiệm vụ xác minh (bằng văn bản), Ban Thanh tra nhân dân có trách nhiệm thực hiện đúng nội dung, thời gian, phạm vi nhiệm vụ được giao.

2. Trong quá trình thực hiện việc xác minh, Ban Thanh tra nhân dân được quyền yêu cầu tổ chức, cá nhân có liên quan cung cấp các thông tin, tài liệu cần thiết phục vụ cho việc xác minh, xem xét để làm rõ sự việc được xác minh. Kết thúc việc xác minh, Ban Thanh tra nhân dân báo cáo bằng văn bản với người đứng đầu đơn vị về kết quả xác minh, đồng thời kiến nghị biện pháp giải quyết.

3. Trong quá trình xác minh, nếu phát hiện hành vi vi phạm pháp luật gây thiệt hại đến lợi ích của Nhà nước, quyền, lợi ích hợp pháp của cán bộ, viên chức, người lao động cần phải xử lý ngay thì lập biên bản và kiến nghị với người đứng đầu đơn vị, tổ chức có thẩm quyền giải quyết, đồng thời giám sát việc thực hiện kiến nghị đó.

4. Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được kiến nghị, người đứng đầu đơn vị, tổ chức có thẩm quyền có trách nhiệm xem xét, giải quyết và thông báo kết quả giải quyết cho Ban Thanh tra nhân dân. Trường hợp kiến nghị không được thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ thì Ban Thanh tra nhân dân có quyền kiến nghị cấp trên trực tiếp của người đứng đầu đơn vị xem xét, giải quyết./.